

Số: 1742/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 08 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép phương tiện cơ giới đường bộ của tỉnh Nghệ An, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào được vận chuyển người, hàng hóa qua cửa khẩu phụ Thông Thụ - Nậm Tạy

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, ký ngày 23/4/2009 tại Hà Nội;

Căn cứ Nghị định thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, ký ngày 15/9/2010 tại Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới;

Căn cứ Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;

Căn cứ Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới;

Căn cứ Biên bản hợp tác giai đoạn 2023-2025 giữa tỉnh Nghệ An, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, ký ngày 04/4/2023 tại thị xã Sầm Nưa, tỉnh Hủa Phăn (Lào);

Căn cứ Biên bản làm việc giữa Đoàn liên ngành tỉnh Nghệ An, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Đoàn liên ngành tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, ký ngày 26/6/2024 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Việt Nam);

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải Nghệ An tại Tờ trình số 2458/TTr-SGTVT ngày 02/7/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép phương tiện cơ giới đường bộ của tỉnh Nghệ An, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào được vận chuyên người, hàng hóa qua cửa khẩu phụ Thông Thụ - Nậm Tạy. Danh mục các loại giấy tờ còn hiệu lực của người, phương tiện và hàng hóa qua lại cửa khẩu phụ Thông Thụ -Nậm Tạy cụ thể như sau:

I. Các loại giấy tờ của phương tiện

Phương tiện cơ giới đường bộ của tỉnh Nghệ An, nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, khi lưu hành qua cửa khẩu phụ Thông Thụ - Nậm Tạy phải có các giấy tờ còn hiệu lực cùng bản dịch tiếng Anh hoặc bản dịch tiếng quốc gia của nước đến có chứng thực (*trừ trường hợp giấy tờ được in song ngữ Việt - Lào hoặc Việt - Anh hoặc Lào - Anh*) để trình các cơ quan hữu quan khi được yêu cầu, gồm các loại giấy tờ sau:

1. Giấy chứng nhận đăng ký xe;
2. Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường;
3. Giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc đối với bên thứ ba;
4. Tờ khai phương tiện vận tải đường bộ tạm nhập - tái xuất hoặc tạm xuất - tái nhập;
5. Giấy phép liên vận (*có mẫu kèm theo*);
6. Đối với phương tiện vận tải:
 - 6.1. Phương tiện vận tải hành khách theo hợp đồng, ngoài các giấy tờ nêu trên phải có thêm các giấy tờ sau:
 - Hợp đồng vận tải hành khách;
 - Danh sách hành khách (*có mẫu Phụ lục kèm theo*).
 - 6.2. Phương tiện vận tải hàng hóa, ngoài các giấy tờ nêu trên phải có thêm các giấy tờ sau:
 - Vận đơn;
 - Tờ khai hải quan đối với hàng hóa;
 - Giấy chứng nhận kiểm dịch động, thực vật.
7. Ngoài giấy phép liên vận, phương tiện vận tải chuyên chở hàng nguy hiểm, hàng có trọng tải hoặc kích thước vượt quá quy định khi vào lãnh thổ của Bên ký kết kia phải được cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết đó cấp giấy phép lưu hành đặc biệt theo quy định.

II. Các loại giấy tờ của người điều khiển phương tiện, người đi trên phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh

Là công dân thường trú tại tỉnh Nghệ An, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tỉnh Hòa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, khi xuất cảnh, nhập cảnh phải có các giấy tờ sau:

1. Giấy thông hành biên giới;
2. Giấy phép lái xe quốc gia hoặc quốc tế phù hợp với loại xe mà mình điều khiển (đối với người điều khiển phương tiện);
3. Trong trường hợp Giấy thông hành biên giới của lái xe và Giấy đăng ký phương tiện không do cùng một Bên ký kết cấp thì phải có thêm bản sao có chứng thực Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm trở lên cùng bản dịch tiếng Anh hoặc bản dịch tiếng quốc gia của nước đến của lái xe với doanh nghiệp, hợp tác xã;
4. Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế về vận tải mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào là thành viên.

III. Các loại giấy tờ của hàng hóa, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu

Hàng hóa, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển khẩu, quá cảnh qua cửa khẩu biên giới phải có đầy đủ giấy tờ hợp lệ, thực hiện các nguyên tắc, thủ tục theo quy định của pháp luật hai nước về xuất khẩu, nhập khẩu và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào là thành viên và phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan Nghệ An, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Nghệ An, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Quế Phong; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ĐD*

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Y tế, NN&PTNT;
- Tổng Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Tổng Cục Quản lý thị trường - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Báo Nghệ An; Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, CN(LB)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

MẪU GIẤY PHÉP LIÊN VẬN CẤP CHO PHƯƠNG TIỆN KHI QUA LẠI CỬA KHẨU PHỤ THÔNG THỤ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

GIẤY PHÉP LIÊN VẬN GIỮA VIỆT NAM VÀ LÀO

VIET NAM - LAOS
VEHICLE CROSS - BORDER TRANSPORT PERMIT

Số giấy phép (Permit Number):

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Socialist Republic of Viet Nam

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An Việt Nam đề nghị các cơ quan hữu quan cho phép phương tiện này đi lại dễ dàng và hỗ trợ khi cần thiết

People's Committee of Nghe An province, Viet Nam requests relevant agencies to allow the vehicles to operate conveniently and to render the vehicle any assistance as necessary



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

GIẤY PHÉP LIÊN VẬN GIỮA VIỆT NAM VÀ LÀO

VIET NAM - LAOS
VEHICLE CROSS - BORDER TRANSPORT PERMIT

Số giấy phép (Permit Number):

MẪU GIẤY PHÉP LIÊN VẬN CẤP CHO PHƯƠNG TIỆN KHI QUA LẠI CỬA KHẨU PHỤ THÔNG THỤ

<p align="center">Thông tin cơ bản về phương tiện General data of the vehicle</p> <p>1. Số đăng ký phương tiện (Registration number)</p> <p>2. Thông số kỹ thuật (Specifications)</p> <p>- Năm sản xuất (Manufacture year):</p> <p>- Nhãn hiệu (Brand/Trademark):</p> <p>- Loại xe (Model):</p> <p align="center">Xe tải Xe khách Xe khác (truck) <input type="checkbox"/> (Bus) <input type="checkbox"/> (Others) <input type="checkbox"/></p> <p>- Màu sơn (Colour):</p> <p>- Số máy (Engine No.):</p> <p>- Số khung (Chassis No.):</p> <p>- Trọng tải (Gross weight):</p> <p align="center">2</p>	<p align="center">Chi tiết về cơ quan/đơn vị được cấp giấy phép liên vận Details of Organization granted transport permit</p> <p>Tên cơ quan/đơn vị (Organization name):</p> <p>Địa chỉ (Address):</p> <p>Điện thoại (Telephone number):</p> <p>Số Fax (Fax number):</p> <p>Lĩnh vực hoạt động vận tải (Type of transport operation):</p> <p>Số giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (đối với đơn vị kinh doanh vận tải) (Viet Nam - Laos Cross- Border Transport Permit number for Transport Operator):.....</p> <p>Ngày phát hành (Issuing date):.....</p> <p align="center">3</p>
<p align="center">GHI CHÚ NOTICES</p> <p align="center">Giấy phép này có giá trị This permit is valid</p> <p>Từ ngày (From) (dd/mm/yyyy) Đến ngày (until) (dd/mm/yyyy)</p> <p align="center">Cửa khẩu, Vùng/tuyến hoạt động, Nơi đến Border gate, Operation areas/routes, Destination</p> <p>Cửa khẩu (Border gate): Thông Thụ Vùng/tuyến hoạt động (Operation areas/routes):</p> <p>Nơi đến (Destination):</p> <p>Ngày cấp (Issuing date):</p> <p align="center">Cơ quan cấp phép Issuing Authority Ký tên, đóng dấu (Signature, stamp)</p> <p align="center">4</p>	<p align="center">GIA HẠN Extension</p> <p>Giấy phép này được gia hạn đến ngày tháng.....năm</p> <p>This permit is extended until..... (dd/mm/yyyy)</p> <p align="center">Ngày..... tháng..... năm..... date.....month.....year.....</p> <p align="center">Cơ quan gia hạn Extending Authority Ký tên, đóng dấu (Signature, stamp)</p> <p>Ghi chú (Notices):</p> <p align="center">5</p>

MẪU GIẤY PHÉP LIÊN VẬN CẤP CHO PHƯƠNG TIỆN KHI QUA LẠI CỬA KHẨU PHỤ THÔNG THU

HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS				HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS			
HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)		HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)	
Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date
6				7			
HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS				HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS			
HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)		HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)	
Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date
8				9			

MẪU GIẤY PHÉP LIÊN VẬN CẤP CHO PHƯƠNG TIỆN KHI QUA LẠI CỬA KHẨU PHỤ THÔNG THỤ

HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS				HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS			
HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)		HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)	
Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date
10				11			
HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS				HẢI QUAN - BIÊN PHÒNG FOR CUSTOMS - BORDER GUARDS			
HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)		HẢI QUAN (CUSTOMS)		BIÊN PHÒNG (BORDER GUARDS)	
Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date	Ngày đi Exit date	Ngày về Re-entry date
12				13			

18

MẪU GIẤY PHÉP LIÊN VẬN CẤP CHO PHƯƠNG TIỆN KHI QUA LẠI CỬA KHẨU PHỤ THÔNG THỤ

Hướng dẫn (Instruction)

1. Số giấy phép này bao gồm 15 trang không bao gồm bìa.

This permit contains 15 pages excluding the covers.

2. Khi giấy phép bị mất hoặc không đọc được vì bất cứ nguyên nhân gì, người giữ giấy phép phải yêu cầu cấp giấy phép mới tại cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

When this permit get lost or illegible for any reasons, the holder should request the competent authority to re-issue.

3. Giấy phép này phải xuất trình cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu.

This permit shall be presented to the competent authorities upon request.

4. Giấy phép này chỉ sử dụng cho phương tiện đã được ghi trong giấy và phải được gia hạn trước ngày hết hạn một tháng.

This permit shall be used for the specified vehicle only and shall be extended one month before the expiry date.

W

PHỤ LỤC
MẪU DANH SÁCH HÀNH KHÁCH HỢP ĐỒNG (VẬN TẢI HÀNH KHÁCH KHÔNG ĐỊNH KỲ)
DANH SÁCH HÀNH KHÁCH (PASSENGER LIST)

(Sử dụng cho phương tiện vận tải khách theo hợp đồng tạm xuất-tải nhập)
 (For temporary export and re-import vehicle on tourist and non-scheduled passenger transport)

Số (No.):

Số đăng ký phương tiện (Registration number):

Tên người vận chuyển (Carrier name):

Địa chỉ (Address):

Số điện thoại (Tel No.):; Số Fax/Fax No.:

Phạm vi hoạt động của chuyến đi (Route of itinerary):

Thời hạn chuyến đi (Duration of the journey): ngày (date)

Từ ngày (From date)..... / / 20..... đến ngày (to date)..... / / 20.....

Danh sách hành khách (Passenger list):

Số TT (No.)	Họ tên hành khách (Passenger's full name)	Số Giấy thông hành (Border travel document No.)	Số TT (No.)	Họ tên hành khách (Passenger's full name)	Số Giấy thông hành (Border travel document No.)
(1)	(2)	(3)	(1)	(2)	(3)
1			19		
2			20		
3			21		
4			22		
5			23		
6			24		
7			25		
8			26		
9			27		
10			28		
11			29		
12			30		
13			31		
14			32		
15			33		
16			34		
17			35		
18			36		

Tổng cộng số hành
 khách: người
 Total passengers departing from the
 terminal persons

Xác nhận của người vận tải /Carrier
 (Ký tên, đóng dấu/ Signature, seal):
 Ngày (Date) / / 20.....

(Ghi chú: Danh sách này gồm 3 liên: Liên 1 (gốc) giao cho cơ quan Hải quan cửa khẩu; Liên 2 giao cho Chủ phương tiện; Liên 3 giao cho Biên phòng cửa khẩu)/(Note: list of passenger includes 03 copies; 01 copy for customs; 01 copy for carrier; 01 copy for borderguard officer)/.

✍